

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**1
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 81/2022/HS-ST

Ngày: 28 - 9 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI, TỈNH QUẢNG BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Minh

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Ngọc Lan

Ông Nguyễn Quốc Phú

- Thư ký phiên tòa: Ông Dương Đức Hải – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Chung - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 9 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 82/2022/TLST-HS ngày 14 tháng 9 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 94/2022/QĐST - HS ngày 14 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo:

Trần Đình T, sinh ngày 26 tháng 5 năm 1995 tại Quảng Bình; tên gọi khác: Không; nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Tổ dân phố 7, phường BL, thành phố H, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Thị S, sinh năm: 1972 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm: 1972; anh chị em ruột: Có 02 người, T là con đầu; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú và Tạm hoãn xuất cảnh từ ngày 04/7/2022 đến nay tại tổ dân phố 7, phường BL, thành phố H, tỉnh Quảng Bình. Có mặt.

- Bị hại: Anh Lê Anh V, sinh năm: 1989 (Đã chết); địa chỉ: Thôn VL, xã LN, huyện QN, tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện hợp pháp của bị hại Lê Anh V: Bà Nguyễn Thị X, sinh ngày 25/9/1962 (mẹ đẻ của anh V); địa chỉ: Thôn VL, xã LN, huyện QN, tỉnh Quảng Bình. Có mặt

- *Bị hại:* Anh Nguyễn Văn D, sinh năm: 1978 (Đã chết); địa chỉ: Thôn VL, xã LN, huyện QN, tỉnh Quảng Bình.

- *Đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Văn D:* Anh Nguyễn Văn T1, sinh ngày 06/6/1970 (anh trai của anh D); địa chỉ: Thôn VL, xã LN, huyện QN, tỉnh Quảng Bình. Có mặt.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Trần Thị S, sinh ngày: 17/7/1972; địa chỉ: Tổ dân phố 7, phường BL, thành phố H, tỉnh Quảng Bình. Có mặt.

2. Công ty Cổ phần phát triển Xd và Tm số 9; địa chỉ: LK3C-18, khu đô thị ML, phường ML, quận HĐ, thành phố Hà Nội; đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Ân T2 – Giám đốc; đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Quang T3 – Trưởng ban điều hành QB; địa chỉ: Số 157 đường LTK, tổ dân phố 14, phường BL, thành phố H, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Anh Nguyễn Hoài H, sinh ngày 11/3/1984; địa chỉ: Tổ dân phố 6, phường NL, thành phố H, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

2. Anh Nguyễn Đình H1, sinh ngày 10/8/1979; địa chỉ: Tổ dân phố 2, PV, phường BN, thành phố H, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 11/5/2022, Trần Đình T có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Toyota Vios G, màu nâu bạc, BKS 73A - 181.41 (xe của bố T là anh Trần Thị S) lưu thông trên đường P theo hướng từ Thị trấn Nông trường V, huyện BT đi phường BL, thành phố H (Tây - Đông). Khi đi đến đoạn Km8+700m QL9E (Đông - Tây) đường P, thuộc thôn TH, xã TĐ, T bật xi nhan, đánh lái sang trái, điều khiển xe đi vào làn đường ngược chiều để vượt xe mô tô không rõ người điều khiển phía trước cùng chiều. Do xe mô tô phía trước lách nhẹ sang trái sát gần xe của T nên T hoảng loạn đánh lái qua trái, chân dí mạnh vào chân ga khiến xe lao qua hết phần đường bên trái ngược chiều, tông vào xe mô tô nhãn hiệu Daehan, màu nâu, BKS 73K4 - 4666 do anh Nguyễn Văn D điều khiển chở anh Lê Anh V đi ngược chiều (Đông- Tây), rồi tiếp tục đâm vào cột mốc phía bên trái đường. Do tai nạn nên túi khí xe bung ra, xe rung lắc mạnh, T bị choáng tay không cầm được vô lăng, chân không đạp phanh cho đến khi xe dừng lại. Sau tai nạn, do khi thấy các nạn nhân đã chết và hoảng sợ nên Trần Đình T đã rời khỏi hiện trường và gọi cho bố mình đến để hiện trường. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày thì đến cơ quan Công an trình diện khai báo sự việc.

Hậu quả: Anh Nguyễn Văn D và anh Lê Anh V tử vong tại hiện trường, 02 phương tiện liên quan đến tai nạn bị hư hỏng, 02 cọc tiêu bằng bê tông cốt thép, hình trụ vuông, một đầu sơn đỏ, thân cọc tiêu sơn trắng ở mép đường bị đâm gãy, đứt rời khỏi vị trí.

Hiện trường nơi xảy ra tai nạn nằm ở khu vực ngã ba giao nhau giữa đường P đoạn đường đá dăm ở phía Bắc, vị trí xảy ra tai nạn ở bên phải đường P, Km8+700m QL9E (tính theo hướng từ Đông sang Tây), thuộc địa phận thôn TH, xã TĐ. Đường P là đường hai chiều (hướng Đông - Tây), không có dải phân cách, mặt đường trải nhựa rộng 7,3 mét, tương đối bằng phẳng, hai bên mép đường có vạch sơn màu trắng dạng liền nét, ở giữa có vạch sơn màu vàng dạng ngắt quãng, chia thành hai chiều đường, mỗi chiều rộng 3,65 mét. Hai bên đường là phần lề đất, cỏ xanh và có đặt các cột mốc lộ giới, tiếp đó là rãnh thoát nước trên nền đất, cỏ xanh. Đoạn trước ngã ba giao nhau với đoạn đường đá dăm có đặt biển báo W.207b (Giao nhau với đường không ưu tiên).

Đoạn đường đá dăm giao nhau về phía Bắc đường P, đây là đoạn đường trải đá dăm trên nền đất nằm ở dưới dốc, thấp hơn đường P, hai bên là khu đất, cây, cỏ xanh. Khoảng cách giữa hai mép đường giao nhau với đường P là 18,4 mét. Đoạn trước ngã ba giao nhau với đường P có đặt biển báo W.208 (Giao nhau với đường ưu tiên). Xác định điểm mốc và mép đường chuẩn: Điểm mốc là tâm Cột H kí hiệu H7/8 nằm bên phải lề đường P (tính theo hướng từ Đông sang Tây); Mép đường chuẩn là mép đường bên phải đường P (tính theo hướng từ Đông sang Tây). Tiến hành khám nghiệm hiện trường theo hướng từ Tây sang Đông ghi nhận các dấu vết, vị trí như sau:

Vị trí số 1 là đám mảnh vỡ màu đen không rõ hình dạng nằm trên đường P, trên diện tích 1,1 x 0,44m, điểm đầu đám mảnh vỡ cách điểm mốc 2,65m về phía Đông và cách mép đường chuẩn là 1,3m về phía Nam.

Vị trí số 2 là vết bánh lốp màu xám nằm trên đường P, chiều hướng Tây Bắc - Đông Nam, dài 0,69 m, rộng nhất 0,09m. Điểm đầu cách vị trí số 1 về phía Đông là 0,5m và cách mép đường chuẩn về phía Nam là 0,15m. Điểm cuối cách mép đường chuẩn về phía Nam là 0,3m.

Vị trí số 3 là cọc mốc lộ giới bị gãy ở lề đường bên trái đường P (tính theo chiều khám nghiệm) bị gãy đổ về phía Đông. Tâm chân cọc mốc lộ giới cách mép đường chuẩn 0,8m về phía Bắc và cách điểm đầu vị trí số 2 là 4,1m về phía Đông. Mặt bên trên cọc mốc lộ giới có vết bánh lốp màu đen chiều hướng Tây - Đông, kích thước 0,67 x 0,1m.

Vị trí số 4 là vết cày 1, nằm trên nền đất, đá dạng cong, chiều hướng từ Tây-Đông, từ Nam ra Bắc, dài 69,55m, rộng nhất 0,24m, sâu nhất 0,02m. Điểm đầu vết cày 1 cách mép đường chuẩn về phía Bắc là 1,05m. Điểm cuối vết cày 1 nằm dưới bánh lốp trước bên trái xe ô tô BKS 73A - 181.41 (Ở vị trí số 9), cách mép đường chuẩn về phía Bắc là 46,65m.

Vị trí số 5 là chân cọc mốc lộ giới bị gãy rời khỏi vị trí để lộ phần chân cọc (nằm cùng phía với cọc mốc ở vị trí số 3). Tâm chân cọc mốc lộ giới cách mép đường chuẩn 0,8m về phía Bắc và cách điểm đầu vị trí số 4 là 4,28m về phía Đông.

Vị trí số 6 là tử thi Lê Anh V. Tử thi mặc áo màu vàng, quần đùi màu đen nằm ngửa, hai tay co, hai chân duỗi. Nằm trên phần đất cỏ xanh ở dưới rãnh thoát nước phía bên trái đường P, ở độ sâu 1,3m so với mặt đường P. Đầu quay về hướng Đông- Bắc, hai chân hướng về phía Tây. Điểm giữa hai gót chân cách mép đường chuẩn về phía Bắc là 2,1m và cách vị trí số 5 là 3,5m về phía Đông. Đỉnh đầu cách mép đường chuẩn về phía Bắc là 2,2m và cách điểm giữa hai gót chân về phía Đông là 1,25m.

Vị trí số 7 là vết cày, cà trượt trên mặt đường P. Gồm các vết cày và cà trượt tương đối liên tục, chiều hướng từ Tây - Đông, dài nhất 52m, rộng nhất 0,41m. Điểm bắt đầu cách mép đường chuẩn về phía Nam là 0,4m và cách điểm giữa hai gót chân là 0,4m về phía Đông. Các điểm cuối nằm dưới các vị trí đầu ngoài tay lái bên trái, gác để chân trước và sau bên trái của xe mô tô BKS 73K4- 4666 (vị trí số 11).

Vị trí số 8 là vết cày 2, nằm trên nền đất đá dạng cong, chiều hướng từ Tây - Đông, từ Nam- Bắc, dài 27,2m, rộng nhất 0,24m, sâu nhất 0,01m. Điểm đầu vết cày 2 cách mép đường chuẩn về phía Bắc là 0,95m. Điểm cuối vết cày 2 nằm ở phần lề phía Đông đoạn đường đá dăm, cách mép đường chuẩn về phía Bắc là 12,3m.

Vị trí số 9 là xe ô tô BKS 73A-181 41sau tai nạn xe ô tô dừng lại ở phần lề phía Đông đoạn đường đá dăm, đầu xe quay về hướng Tây - Bắc, đuôi xe quay về hướng Đông - Nam. Hình chiếu đầu trục ngoài bánh lốp trước bên trái cách mép đường chuẩn về phía Bắc là 46,65m và cách điểm đầu vị trí số 8 về phía Đông là 18,12m. Hình chiếu đầu trục ngoài bánh lốp sau bên trái cách mép đường chuẩn về phía Bắc là 44,78m.

Vị trí số 10 là tử thi Nguyễn Văn D mặc áo màu xanh sẫm, quần dài màu đen nằm úp, hai tay co, chân phải co chân trái duỗi. Nằm trên phần đất cỏ xanh lề phía Đông đoạn đường đá dăm. Đầu quay về hướng Đông Nam, hai chân hướng về phía Bắc. Điểm giữa hai gót chân cách mép đường chuẩn về phía Bắc là 9,24m và cách hình chiếu đầu trục ngoài bánh lốp trước bên trái xe ô tô BKS73A-181.41 (vị trí số 9) là 2,3m về phía Đông. Đỉnh đầu cách mép đường chuẩn về phía Bắc là 7,75m và cách điểm giữa hai gót chân về phía Đông là 0,4m.

Vị trí số 11 là xe mô tô BKS 73K4-4666. Sau tai nạn xe mô tô nằm ngã nghiêng sang trái ở trên phần đường và lề đường bên trái đường P (tính theo hướng khám nghiệm), đầu xe quay về hướng Đông - Nam, đuôi xe quay về hướng Tây - Bắc. Hình chiếu tâm trục bánh lốp sau cách mép đường chuẩn về phía Bắc là 0,3m và cách điểm giữa hai gót chân tử thi Nguyễn Văn D (vị trí số 10) về phía Đông là

25,3m. Hình chiếu tâm trục bánh lốp trước cách mép đường chuẩn về phía Nam là 0,45m.

Tại Bản kết luận giám định pháp y thương tích số 72/TT ngày 25/5/2022 của Trung tâm giám định Y khoa - Pháp y tỉnh Quảng Bình kết luận nguyên nhân chết của anh Lê Anh V: Đa chấn thương chấn thương cột sống cổ, cột sống ngực - thắt lưng. Chấn thương ngực. Gãy đa xương.

Tại Bản kết luận giám định pháp y thương tích số 73/TT ngày 25/5/2022 của Trung tâm giám định Y khoa - Pháp y tỉnh Quảng Bình kết luận nguyên nhân chết của anh Nguyễn Văn D: Đa chấn thương chấn thương sọ não, chấn thương cột sống cổ, chấn thương ngực, gãy đa xương.

Tại Kết luận giám định số 596/KL- KTHS ngày 06/6/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình kết luận: Các dấu vết hằn lún, bong tróc sơn, dấu vết trượt bám dính chất màu đen (dạng cao su) và chất màu tím (dạng sơn) ở nắp capo xe ô tô BKS 73A-181.41 (dấu vết 1 và 3, ảnh 7, 8, 10 và 11 trong bản ảnh giám định) có đặc điểm phù hợp với các dấu vết trượt xước bám dính chất màu vàng (dạng sơn) ở cổ xe mô tô và dấu vết trượt xước mất cao su ở ngoài tay cầm lái bên phải xe mô tô BKS 73K4- 4666 (ảnh 26 27 và 28 trong bản ảnh giám định). Các dấu vết trượt xước ở lưới tản nhiệt và dấu vết trượt xước bong tróc sơn màu đen bám dính chất màu trắng (dạng sơn) ở thanh kim loại cố định cản trước xe ô tô BKS 73A-181.41 (ảnh 14, 16, 17 và 18 trong bản ảnh Giám định) có đặc điểm phù hợp với các dấu vết trượt xước bám dính chất màu trắng (dạng kim loại) ở khung kim loại cố định gió xe phía trước và các dấu vết nứt vỡ, trượt xước bong tróc sơn màu trắng ở hai phụộc trước trên xe mô tô BKS 73K4 - 4666 (ảnh 29, 30, 35 và 36 trong bản ảnh giám định). Đặc điểm các dấu vết nêu trên phù hợp với tình huống đầu xe ô tô BKS 73A-181.41 va chạm với phần trước xe mô tô BKS 73K4-4666 theo hướng từ trước ra sau so với trục dọc của xe mô tô BKS 73K4 - 4666. Không đủ cơ sở xác định tốc độ của xe ô tô BKS 73A - 181.41 và xe mô tô BKS 73K4 - 4666 ngay trước khi xảy ra tai nạn do trong hồ sơ khám nghiệm hiện trường không thể hiện hai phương tiện có để lại dấu vết phanh.

Tại Kết luận giám định tư pháp số 30/2022 - GDTP ngày 24/6/2022 của giám định viên tư pháp thuộc Sở giao thông vận tải tỉnh Quảng Bình kết luận tình trạng kỹ thuật của xe ô tô BKS 73A-181.41 sau tai nạn: Xe không đảm bảo kỹ thuật hoạt động tham gia giao thông lý do xe bị hư hỏng do tai nạn. Trước khi xảy ra tai nạn xe hoạt động bình thường.

Tại Kết luận định giá tài sản số 104/KL-HĐĐG ngày 27/6/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng thành phố Đồng Hới kết luận: Thiệt hại của xe ô tô nhãn hiệu Toyota Vios G, màu nâu bạc, BKS: 73A - 181.41 là 49.755.000 đồng.

Vật chứng vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Đồng Hới đã thu giữ và trả lại cho anh Trần Thị S 01 xe ô tô nhãn hiệu Toyota Vios G màu nâu vàng, BKS 73A-181.41, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe, 01 giấy chứng nhận

kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự; Trả lại cho gia đình Lê Văn D 01 xe mô tô nhãn hiệu Daehan màu nâu, BKS 73K4 - 4666 và giấy chứng nhận đăng ký xe. Tạm giữ 01 giấy phép lái xe hạng B2, số 480131017449 mang tên Trần Đình T cấp ngày 15/01/2018, có giá trị đến ngày 15/01/2028.

Trách nhiệm dân sự: Sau tai nạn T và gia đình đã bồi thường cho gia đình Nguyễn Văn D 210.000.000 đồng, gia đình Lê Anh V 160.000.000 đồng. Gia đình Nguyễn Văn D và Lê Anh V không yêu cầu thêm về trách nhiệm dân sự. Công ty Cổ phần phát triển xD và tm 9 không yêu cầu bồi thường 02 cọc tiêu bị hư hỏng. Anh Trần Thi S không yêu cầu Trần Đình T bồi thường thiệt hại của xe ô tô BKS 73A . 181.41.

Tại bản cáo trạng số 84/CT – VKSDH - TA ngày 14 tháng 9 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới truy tố bị cáo Trần Đình T ra trước Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới để xét xử về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới đã phát biểu lời luận tội, chứng minh và phân tích tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện. Giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị HĐXX, xét xử bị cáo Trần Đình T theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng; cần áp dụng các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ cho bị cáo: Quá trình điều tra, truy tố, bị cáo Trần Đình T đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; gia đình nạn nhân có đơn đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo; ông bà nội và ông ngoại bị cáo là người có công với cách mạng; bị cáo đã tích cực ủng hộ phòng chống dịch Covid 19. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015; xử phạt Trần Đình T 03 (Ba) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 (năm) năm.

Phân trách nhiệm dân sự: Sau tai nạn T và gia đình đã bồi thường cho gia đình Nguyễn Văn D 210.000.000 đồng, gia đình Lê Anh V 160.000.000 đồng. Gia đình Nguyễn Văn D và Lê Anh V không yêu cầu thêm về trách nhiệm dân sự. Công ty Cổ phần phát triển xd và tm 9 không yêu cầu bồi thường 02 cọc tiêu bị hư hỏng. Anh Trần Thi S không yêu cầu Trần Đình T bồi thường thiệt hại của xe ô tô BKS 73A . 181.41.

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Trả lại 01 giấy phép lái xe ô tô hạng B2 mang tên Trần Đình T cho bị cáo sau khi án có hiệu lực.

Quá trình xét hỏi tại phiên tòa, bị cáo Trần Đình T khai nhận hành vi phạm tội của mình, thừa nhận cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới

truy tố bị cáo về tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ là đúng và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được cải tạo giáo dục tại địa phương để có điều kiện giúp đỡ gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1.] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Đồng Hới, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân thành phố Đồng Hới, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, về trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tư cách tham gia tố tụng và sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt, trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai được cơ quan điều tra tiến hành lấy lời khai theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, sự vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không gây ảnh hưởng đến việc xác định tội danh và quyết định hình phạt đối với bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

[3] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Trần Đình T đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường và sơ đồ hiện trường vụ tai nạn do Công an thành phố Đồng Hới lập lúc 14 giờ 35 phút ngày 11 tháng 5 năm 2022; kết luận giám định số 646/KL-KTHS ngày 07/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình cũng như phù hợp với lời trình bày của người làm chứng, phù hợp vật chứng đã thu giữ và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 11/5/2022, Trần Đình T điều khiển xe ô tô BKS 73A – 181.41 lưu thông trên đường P theo hướng từ thị trấn Nông Trường VT, huyện BT đi phường BL, thành phố H. Khi đến đoạn Km8+700m QL9E (Đông - Tây) đường P thuộc Thôn TH, xã TĐ, thành phố H, do điều khiển xe đi vào phần đường ngược chiều, vượt xe khi có xe đi ngược chiều trong đoạn đường định vượt nên đã đâm va gây tai nạn với xe mô tô nhãn hiệu Daehan, BKS 73K4-4666 do anh Nguyễn Văn D điều khiển chở anh Lê Anh V đi ngược chiều gây tai nạn, hậu quả anh Lê Văn D và anh Lê Anh V tử vong. Hành vi của Trần Đình T điều khiển xe ô tô tham gia giao thông không đi bên phải theo chiều đi của mình, không đi đúng phần đường quy định, vượt xe khi có xe đi ngược chiều trong đoạn đường định vượt đã vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 9; khoản 2 Điều 14 Luật giao thông đường bộ năm 2008.

Khoản 1 Điều 9 Luật Giao thông đường bộ quy định:

“1. Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định....”

Khoản 2 Điều 14 Luật Giao thông đường bộ quy định:

“2. Xe xin vượt chỉ được vượt khi không có chướng ngại vật phía trước, không có xe chạy ngược chiều trong đoạn đường định vượt, xe chạy trước không có tín hiệu vượt xe khác và đã tránh về bên phải....”

Hành vi mà bị cáo Trần Đình T thực hiện như trên dẫn đến hậu quả làm hai người chết đã phạm vào tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 đúng như Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới đã truy tố.

[4] Xét tính chất nguy hiểm, mức độ hậu quả của hành vi và nhân thân của bị cáo thấy rằng:

Hành vi phạm tội của bị cáo Trần Đình T là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác. Bị cáo T có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đủ nhận thức, đã được học luật và được cấp giấy phép lái xe theo quy định của pháp luật. Đáng lẽ ra bị cáo phải nghiêm chỉnh chấp hành quy định của pháp luật nhưng khi điều khiển xe ô tô tham gia giao thông bị cáo đã không chấp hành, đã thực hiện hành vi điều khiển xe ô tô tham gia giao thông đi vào phần đường ngược chiều, vượt xe khi có xe đi ngược chiều trong đoạn đường định vượt nên đã đâm va để xảy ra tai nạn, hậu quả làm hai người chết. Do đó cần xét xử bị cáo một mức án nghiêm trọng xứng với hành vi mà bị cáo gây ra.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Bị cáo Trần Đình T không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại, đại diện gia đình bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt và đơn đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo; ông nội bị cáo là ông Trần Minh C được nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Nhì, bà nội bị cáo là bà Nguyễn Thị T4 được nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng Nhì, ông ngoại bị cáo là ông Nguyễn Viết H3 được nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Nhì; ngoài ra, vào năm 2021 trong thời gian dịch bệnh covid-19 bùng phát Trần Đình T đã ủng hộ một số trang thiết bị y tế để phục vụ công tác phòng, chống dịch cho các xã HT, ĐT và PD thuộc huyện BT, được UBND TTQ Việt Nam các xã xác nhận nên được xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2, Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự; có nơi cư trú ổn định nên cần áp dụng quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 cho bị cáo

hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách cũng đủ cải tạo bị cáo thành người công dân có ích cho xã hội.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

Bị cáo Trần Đình T và gia đình đã bồi thường cho gia đình anh Nguyễn Văn D số tiền 210.000.000 đồng, gia đình anh Lê Anh V số tiền 160.000.000 đồng. Đại diện gia đình bị hại đã nhận đủ số tiền bồi thường và không yêu cầu bồi thường gì thêm, nên HĐXX không xem xét.

Công ty Cổ phần phát triển xd và tm 9 không yêu cầu bồi thường 02 cọc tiêu bị hư hỏng. Anh Trần Thi S không yêu cầu Trần Đình T bồi thường thiệt hại của xe ô tô BKS 73A . 181.41, nên HĐXX không xem xét.

[8] Xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Đồng Hới đã thu giữ và trả lại cho anh Trần Thi S tại Biên bản về việc trả lại đồ vật tài liệu ngày 07/7/2022 gồm:

- 01 (một) xe ô tô nhãn hiệu Toyota Vios, màu nâu vàng, BKS: 73A – 181.41, số máy: 2NRX628275, số khung: 3F39L5095950 xe bị hư hỏng do tai nạn giao thông.

- 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số: 031666 của xe ô tô nhãn hiệu Toyota Vios G, màu nâu vàng, BKS: 73A – 181.41, mang tên chủ xe Trần Thi S, địa chỉ: Tổ dân phố 7, phường BL, thành phố H, tỉnh Quảng Bình do Phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Quảng Bình cấp ngày 27/10/2020.

- 01 (một) giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số: 4141679 của xe ô tô nhãn hiệu Toyota Vios, BKS: 73A – 181.41 do Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới 73 – 03D cấp ngày 27/10/2020.

- 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe ô tô số: 2100357997 của xe ô tô Toyota Vios, BKS: 73A-181.41, chủ xe Trần Thi S do Công ty bảo hiểm PJICO Quảng Bình cấp ngày 26/10/2021 có thời hạn đến ngày 27/10/2022.

- 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm Toyota số 02.45.52010.000089.20 của xe ô tô nhãn hiệu Toyota Vios, chủ xe Trần Thi S do công ty bảo hiểm PJICO Quảng Bình cấp ngày 27/10/2020

Trả lại 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Daehan, màu nâu, BKS: 73K4 - 4666, xe đã bị hư hỏng do tai nạn giao thông; 01 (một) giấy đăng ký mô tô, xe máy số 0012006 mang tên Nguyễn Văn D, do Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Quảng Bình cấp ngày 17/5/2022 cho xe mô tô BKS: 73K4 - 4666 cho anh Nguyễn Văn T là anh trai của bị hại Nguyễn Văn D tại Biên bản về việc trả lại đồ vật tài liệu ngày 07/7/2022.

Anh Trần Thi S, anh Nguyễn Văn T đã nhận lại tài sản và không có ý kiến

gì, Hội đồng xét xử không xem xét.

- Căn cứ vào khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Trả lại cho Trần Đình Thức 01 giấy phép lái xe ô tô hạng B2 số: 048131017449 mang tên Trần Đình Thức do Sở giao thông vận tải tỉnh B cấp ngày 15/01/2018 có giá trị đến ngày 15/01/2028 khi án có hiệu lực pháp luật.

[9] Trong vụ án này bị hại là anh Nguyễn Văn D được xác định là người điều khiển xe mô tô BKS 73K4 – 4666 chở sau anh Lê Anh V vào thời điểm xảy ra tai nạn, quá trình tham gia giao thông đường bộ đi đúng phần đường, làn đường, theo trả lời của Sở giao thông vận tải tỉnh Quảng Bình thì anh Nguyễn Văn D chưa được cấp giấy phép lái xe, do vậy anh D đã vi phạm khoản 9 Điều 8 và khoản 1 Điều 58 Luật Giao thông đường bộ. Tuy nhiên, anh Nguyễn Văn D đã tử vong nên không xem xét xử lý.

[10] Án phí Hình sự sơ thẩm, án phí Dân sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 BLTTHS năm 2015; Điều 21, 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Trần Đình T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm đề sung quỹ Nhà nước.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Tuyên bố: Bị cáo Trần Đình T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Về Điều luật áp dụng và hình phạt:

2.1. Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015.

2.2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trần Đình T 03 (Ba) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 5 (Năm) năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 28/9/2022).

Giao bị cáo Trần Đình Thức cho Ủy ban nhân dân phường Bắc Lý, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 (hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định hoặc buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

3. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Trả lại cho Trần Đình T 01 giấy phép lái xe ô tô hạng B2 số: 048131017449 mang tên Trần Đình T do Sở giao thông vận tải tỉnh B cấp ngày 15/01/2018 có giá trị đến ngày 15/01/2028 khi án có hiệu lực pháp luật.

(Vật chứng nêu trên hiện có tại hồ sơ vụ án).

4. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 21, 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Trần Đình T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

5. Bị cáo; người đại diện của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (28/9/2022). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

(Đã giải thích chế định của án treo)

Nơi nhận:

- TAND tỉnh.
- VKSND tỉnh.
- VKSND thành phố Đồng Hới.
- Công an thành phố Đồng Hới.
- Chi cục THADS thành phố Đồng Hới.
- THA phạt tù.
- Người tham gia tố tụng.
- Lưu hồ sơ.
- Lưu án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Tuyết Minh

